TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CỦA NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ THANH HÓA	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18 /2023/QĐST - KDTM.	*TP T, ngày 14 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án KDTM thụ lý số 43/2023/TLST - KDTM ngày 28/2/2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B.

Địa chỉ: LPB T, số B đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức T - Chủ tịch HĐQT.

Người được ủy quyền: Ông Trần Thanh H - Giám đốc Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh T2.

Người được ủy quyền lại:

1. Ông Phạm Duy M - Phó giám đốc Chi nhánh T2 - Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh T2.

2. Ông Lê Tiến D - Tổ trưởng tổ xử lý nợ Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh T2.

Địa chỉ: Số A N, Đại lộ L, phường Đ, thành phố T.

Bị đơn: Công ty cổ phần X

Địa chỉ: SN F Q, phường Đ, TP T,tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Vũ T1 - Chức vụ: Giám đốc.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lưu Vũ T1 - Sinh năm: 1969

- Bà Trịnh Thị H1 - Sinh năm: 1976

Cùng nơi cư trú: SN F Q, phường Đ, thành phố T,tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 06/7/2023, Công ty cổ phần X còn nợ Ngân hàng TMCP B theo Hợp đồng tín dụng số HDTD42020201312/HĐTDHM-LienVietPostBank ngày 12/11/2020 tổng số tiền: 1.271.427.539đ (trong đó: nợ gốc: 1.140.000.000đ, nợ lãi trong hạn là: 5.621.918đ, lãi quá hạn là: 125.805.621đ).

Về phương thức thanh toán: Công ty cổ phần X cam kết có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP B toàn bộ số nợ 1.271.427.539 đồng chậm nhất vào ngày 31/7/2023 và tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi phát sinh đối với khoản dư nợ gốc, kể từ ngày 07/7/2023 cho đến khi thanh toán hết số nợ theo mức lãi suất và các điều khoản quy định mà hai bên thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng số HDTD42020201312/HĐTDHM-LienVietPostBank ngày 12/11/2020.

Nếu Công ty cổ phần X không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo cam kết với Ngân hàng TMCP B thì Ngân hàng TMCP B được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại toàn bộ tài sản đảm bảo cho việc vay vốn là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ ngõ G H, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV675129 cấp Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hóa cấp của ông Lưu Vũ T1 và bà Trịnh Thị H1.

Trong trường hợp sau khi đã thực hiện việc kê biên, phát mại hết các tài sản bảo đảm mà số tiền thu được không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Công ty cổ phần X tại Ngân hàng TMCP B thì Ngân hàng TMCP B có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản khác của Công ty cổ phần X để xử lý thu hồi nợ.

Về án phí: Công ty cổ phần X phải nộp 25.071.000đ đồng (làm tròn số) án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng đã nộp là 23.882.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002810 ngày 28/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7B, 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- ***Nơi nhận*:** **THẨM PHÁN**

- Các đ--ương sự;

- VKSND thành phố Thanh Hóa;

- L-ưu HS vụ án. **Nguyễn Thị Lan Anh**